TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-DS.	*Vĩnh Long, ngày 08 tháng 8 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Tăng Thị Hoàng Y, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số B, đường B tháng I, phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Tăng Thị Hoàng Y là: Bà Trương Thị Minh H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số A, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ liên hệ: Số D, khóm B, phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (theo văn bản ủy quyền ngày 26/6/2023).

- *Bị đơn:*

+ Ông Tăng Hoàng V, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Số B, đường P, phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

+ Bà Hồ Thị Thu H1, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số A, đường N, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Tăng Thị Tuyết P, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số B, đường P, phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tăng Thị Tuyết P là: Bà Trương Thị Minh H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số A, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ liên hệ: Số D, khóm B, phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (theo văn bản ủy quyền ngày 26/6/2023).

+ Ông Tăng Vĩnh K, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số B, đường P, phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

+ Bà Tăng Thị Tuyết N, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số D R, EI Monte CA 917321931, USA (Hoa Kỳ).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Chia và công nhận cho bà Tăng Thị Hoàng Y và bà Tăng Thị Tuyết P được quyền sử dụng thửa đất số 83, tờ bản đồ số 21, diện tích 35,4m^2, mục đích sử dụng đất ở đô thị (ODT), tọa lạc tại khóm A, phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long có vị trí, giáp giới, kích thước, hình thể được xác định qua các mốc 1,2,3,4,1. Bà Tăng Thị Hoàng Y và bà Tăng Thị Tuyết P được quyền sở hữu căn nhà tại thửa số 83 có kết cấu 01 trệt, 01 lầu (sàn giả) khung bê tông cốt thép, mái lợp tol có trần, vách tường, nền gạch men. Diện tích (trệt) 31,59m^2, diện tích (lầu) 45,09m^2 và hàng rào trụ đá bê tông cốt thép, xây tường lững + khung sắt diện tích 8,67m^2.

Ông Tăng Hoàng V và bà Hồ Thị Thu H1 có nghĩa vụ giao cho bà Tăng Thị Hoàng Y và bà Tăng Thị Tuyết P thửa đất số 83, tờ bản đồ số 21, diện tích 35,4m^2, mục đích sử dụng đất ở đô thị (ODT), tọa lạc tại khóm A, phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long có vị trí, giáp giới, kích thước, hình thể được xác định qua các mốc 1,2,3,4,1 và có nghĩa vụ giao cho bà Tăng Thị Hoàng Y và bà Tăng Thị Tuyết P căn nhà tại thửa số 83 có kết cấu 01 trệt, 01 lầu (sàn giả) khung bê tông cốt thép, mái lợp tol có trần, vách tường, nền gạch men. Diện tích (trệt) 31,59m^2, diện tích (lầu) 45,09m^2 và hàng rào trụ đá bê tông cốt thép, xây tường lững + khung sắt diện tích 8,67m^2 (kèm theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất phục vụ cho công tác xét xử của Tòa án của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V đề ngày 24/11/2023).

Bà Tăng Thị Hoàng Y và bà Tăng Thị Tuyết P có nghĩa vụ liên hệ với Cơ quan có thẩm quyền để kê khai đăng ký đứng tên quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà theo quy định pháp luật.

- Bà Tăng Thị Hoàng Y và bà Tăng Thị Tuyết P có nghĩa vụ liên đới chia và trả giá trị kỹ phần thừa kế cho ông Tăng Hoàng V số tiền 86.427.900 đồng (tám mươi sáu triệu, bốn trăm hai mươi bảy nghìn, chín trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về chi phí khảo sát, đo đạc, định giá tài sản: Bà Tăng Thị Hoàng Y đồng ý chịu nộp toàn bộ 1.809.727 đồng (một triệu, tám trăm lẻ chín nghìn, bảy trăm hai mươi bảy đồng). Được trừ vào 3.000.000 đồng tiền tạm ứng bà Y đã nộp, còn lại 1.190.273 đồng Tòa án đã hoàn trả cho bà H đại diện cho bà Y nhận đủ vào ngày 23/02/2024.

- Về án phí: Bà Tăng Thị Hoàng Y có nghĩa vụ nộp 2.160.600 đồng (hai triệu, một trăm sáu mươi nghìn, sáu trăm đồng). Nhưng được trừ vào 600.000 đồng và 2.362.500 đồng tiền tạm ứng án phí bà Y đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long theo biên lai thu số 0002319 ngày 23/8/2023 và biên lai thu số 0002453 ngày 13/10/2023. Hoàn trả cho bà Y số tiền tạm ứng án phí còn lại là 801.900 đồng (tám trăm lẻ một nghìn, chín trăm đồng).

Ông Tăng Hoàng V có nghĩa vụ nộp 2.160.600 đồng (hai triệu, một trăm sáu mươi nghìn, sáu trăm đồng).

Bà Tăng Thị Tuyết P là người cao tuổi thuộc đối tượng miễn tiền án phí, nên miễn toàn bộ tiền án phí cho bà P số tiền 2.160.600 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh VL;*(Đã ký)*
- Cục THADS tỉnh VL;
- Chi cục THADS TP VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trường